

QUY ĐỊNH

Về quản lý người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang

(Kèm theo Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ, việc tuyển chọn, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc (gọi chung là quản lý) người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang. Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định pháp luật về Dân quân tự vệ và các Văn bản hướng dẫn chuyên ngành.

2. UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Chương II TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ CỦA NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Là công dân Việt Nam, đủ 18 tuổi trở lên; có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; đủ điều kiện về sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

2. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; nắm vững quan điểm, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

3. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

4. Trình độ học vấn: tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.

5. Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Trung cấp trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh đảm nhiệm.

Điều 4. Nhiệm vụ và tiêu chuẩn cụ thể

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã có nhiệm vụ phối hợp, giúp cán bộ, công chức cấp xã thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, đảm bảo các lĩnh vực công tác ở cấp ủy, chính quyền địa phương cơ sở đều có người đảm nhiệm, theo dõi các đầu công việc.

2. Căn cứ vào tiêu chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã đã được cấp có thẩm quyền quy định, UBND cấp huyện ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể về ngành đào tạo phù hợp đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

3. Tiêu chuẩn ngành đào tạo phù hợp cụ thể của chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã là căn cứ để địa phương thực hiện công tác bố trí, sử dụng, quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao và thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan.

Chương III

QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ

Điều 5. Hình thức tuyển chọn

1. Đối với các chức danh bầu cử: Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và Điều lệ Đảng, Điều lệ của tổ chức chính trị - xã hội. Khi được giới thiệu bầu chức danh hoạt động không chuyên trách cấp xã phải có thời gian công tác tại địa phương ít nhất 06 tháng (bao gồm thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, dân quân tự vệ và thời gian công tác tại các cơ quan, tổ chức hưởng chế độ, chính sách có tính chất tiền lương từ ngân sách nhà nước).

2. Đối với các chức danh còn lại: tuyển chọn thông qua bằng hình thức xét tuyển. Riêng đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện bố trí và bổ nhiệm theo quy định tại Điều 18 Thông tư liên tịch số 01/2013/TTLT-BNV-BQP ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn.

Điều 6. Nội dung tuyển chọn

1. Kiểm tra hồ sơ đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Quy định này.

2. Sát hạch kiểm tra kiến thức, năng lực, khả năng thực thi nhiệm vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh cần tuyển. Nội dung kiểm tra do thành viên tham gia sát hạch xem xét quyết định, lựa chọn phù hợp.

Điều 7. Quy trình tuyển chọn, phân công nhiệm vụ

1. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn chức danh và số lượng người hoạt động không chuyên trách theo quy định, UBND cấp xã báo cáo xin ý kiến thống nhất của Phòng Nội vụ trước khi ban hành Kế hoạch tuyển chọn.

2. Trên cơ sở Kế hoạch đã được ban hành, UBND cấp xã thông báo công khai trên đài truyền thanh, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND cấp xã và áp, khóm về tiêu chuẩn, nhu cầu chức danh cần tuyển chọn.

3. Chủ tịch UBND cấp xã giao nhiệm vụ cho Công chức Văn phòng – thống kê phụ trách Nội vụ chịu trách nhiệm tiếp nhận, hướng dẫn về trình tự, thủ tục đối với các trường hợp có nhu cầu vào công tác giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

4. UBND cấp xã lập danh sách người đủ điều kiện dự tuyển, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc; đồng thời thông báo triệu tập để tham dự kiểm tra, sát hạch.

5. Thành phần tham gia kiểm tra, sát hạch, đối với chức danh phụ trách Văn phòng Đảng ủy và phụ trách Công tác Xây dựng Đảng dự phỏng vấn là Thường trực Đảng ủy (Bí thư và 02 Phó bí thư Đảng ủy), đối với các chức danh còn lại dự phỏng vấn là lãnh đạo UBND cấp xã (Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch), cùng Công chức Văn phòng – thống kê phụ trách Nội vụ làm thư ký tổng hợp.

6. Trên cơ sở kết quả kiểm tra sát hạch được thông báo theo danh sách và niêm yết công khai, đối với trường hợp được nhận xét là đạt yêu cầu, Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định phân công, giao nhiệm vụ đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách (trừ chức danh phụ trách Văn phòng Đảng ủy và phụ trách Công tác Xây dựng Đảng do Thường trực Đảng ủy phân công).

7. Chủ tịch UBND cấp xã có văn bản báo cáo kết quả tuyển chọn và xin ý kiến thống nhất của Phòng Nội vụ đối với việc thực hiện mức phụ cấp, trợ cấp theo trình độ chuyên môn đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Chương IV

SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ

Điều 8. Chuyển đổi chức danh

Không thực hiện quy trình tuyển chọn đối với người hoạt động không chuyên trách do nhu cầu công tác phải bố trí sang chức danh không chuyên trách khác, đối với trường hợp chuyển ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã, trên cơ sở ý kiến thống nhất của nơi chuyển đến và nơi hiện đang công tác, Chủ tịch UBND cấp xã (hoặc Thường trực Đảng ủy đối với chức danh khối Đảng) nơi tiếp nhận ban hành quyết định tiếp nhận và phân công nhiệm vụ, đảm bảo phù hợp với điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh người hoạt động không chuyên trách, đồng thời tiếp tục thực hiện mức phụ cấp, trợ cấp theo trình độ chuyên môn theo quy định.

Điều 9. Đào tạo, bồi dưỡng

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

2. Điều kiện, thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng, chế độ trợ cấp đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 10. Đánh giá, phân loại

1. Các chức danh được chỉ định hoặc hiệp thương, bầu cử: Vận dụng thực hiện theo quy định về đánh giá cán bộ. Thường trực Đảng ủy xem xét, quyết định đánh giá, phân loại (bao gồm chức danh phụ trách Văn phòng Đảng ủy và Phụ trách Công tác xây dựng Đảng).

2. Các chức danh còn lại: Vận dụng thực hiện theo quy định về đánh giá công chức. Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định đánh giá, phân loại.

Điều 11. Khen thưởng

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ thì được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật và theo điều lệ của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 12. Xử lý kỷ luật

1. Nguyên tắc

a) Khách quan, công bằng; công khai, minh bạch.

b) Khi xem xét xử lý kỷ luật phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, thái độ tiếp thu và sửa chữa, việc khắc phục hậu quả.

c) Các trường hợp nghiện ma túy, vi phạm pháp luật đã bị khởi tố, không hoàn thành nhiệm vụ 02 năm liên tiếp, vắng mặt tại cơ quan trong 05 ngày làm việc liên tiếp mà không có lý do chính đáng thì áp dụng hình thức buộc thôi việc ngay.

2. Các trường hợp người hoạt động không chuyên trách có hành vi vi phạm bị xem xét xử lý kỷ luật, gồm:

a) Vi phạm quy định kỷ luật; nội quy, quy chế của cơ quan; có thái độ hách dịch, cửa quyền hoặc gây khó khăn, phiền hà đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Lợi dụng vị trí công tác nhằm mục đích vụ lợi; xác nhận hoặc cấp giấy tờ pháp lý cho người không đủ điều kiện;

c) Không chấp hành quyết định phân công nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền; không thực hiện nhiệm vụ được giao mà không có lý do chính đáng; gây mất đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

d) Vi phạm quy định của pháp luật về: phòng, chống tội phạm; phòng, chống tệ nạn xã hội; trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tham nhũng.

đ) Vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước;

e) Vi phạm quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

g) Vi phạm quy định về quy chế tập trung dân chủ, quy định về tuyên truyền, phát ngôn, quy định về bảo vệ chính trị nội bộ.

h) Vi phạm quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

i) Vi phạm quy định của pháp luật về: phòng, chống bạo lực gia đình; dân số, hôn nhân và gia đình; bình đẳng giới; an sinh xã hội.

3. Hình thức kỷ luật

a) Áp dụng hình thức kỷ luật khiển trách đối với người có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả ít nghiêm trọng.

b) Áp dụng hình thức kỷ luật cảnh cáo đối với người có hành vi vi phạm đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách mà tái phạm hoặc có hành vi vi phạm lần đầu, nhưng gây hậu quả nghiêm trọng.

c) Áp dụng hình thức kỷ luật buộc thôi việc đối với các trường hợp đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo mà tái phạm hoặc có hành vi vi phạm lần đầu, nhưng gây hậu quả rất nghiêm trọng.

4. Thẩm quyền xử lý kỷ luật

a) Căn cứ vào bản tự kiểm điểm, cùng hành vi, mức độ vi phạm và các tình tiết khác, Ban Thường vụ Đảng ủy hợp thống nhất thông qua một trong các hình thức kỷ luật: khiển trách, cảnh cáo, buộc thôi việc đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

b) Trên cơ sở ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy ban hành Quyết định xử lý kỷ luật với hình thức tương ứng đối với chức danh khối Đảng; Chủ tịch UBND cấp xã ban hành Quyết định xử lý kỷ luật với hình thức tương ứng đối với chức danh khối chính quyền. Riêng đối với chức danh bầu cử, người đứng đầu tổ chức đoàn thể chịu trách nhiệm hợp để thông báo kết quả và tổ chức kiểm điểm hoặc thực hiện quy trình cho thôi giữ chức vụ đối với trường hợp áp dụng hình thức buộc thôi việc.

Điều 13. Giải quyết thôi việc

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được giải quyết cho thôi việc theo nguyện vọng cá nhân hoặc theo yêu cầu công tác tổ chức (được phân công nhiệm vụ khác hoặc không tái cử).

2. Thẩm quyền cho thôi việc: Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy ban hành Quyết định giải quyết thôi việc đối với chức danh khối Đảng; Chủ tịch UBND cấp xã ban hành Quyết định giải quyết thôi việc đối với chức danh khối chính quyền. Riêng đối với chức danh bầu cử, trên cơ sở Văn bản cho thôi giữ chức vụ của cấp có thẩm quyền, Chủ tịch UBND cấp xã ban hành thông báo việc thôi giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách.

Điều 14. Lưu trữ hồ sơ

1. Trên cơ sở quy định pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm phân công nhiệm vụ Công chức Văn phòng – thống kê phụ trách Nội vụ lập, cập nhật, quản lý và lưu trữ hồ sơ của người hoạt động không chuyên trách. Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản vĩnh viễn theo chế độ tài liệu mật, nghiêm cấm việc phát tán thông tin trong hồ sơ theo quy định.

2. Người hoạt động không chuyên trách có trách nhiệm kê khai đầy đủ, rõ ràng, chính xác và chịu trách nhiệm về tính trung thực của những thông tin trong hồ sơ do mình kê khai cung cấp, đảm bảo tính thống nhất, phản ánh đầy đủ thông tin từ khi được tuyển chọn, tiếp nhận hoặc thay đổi chức danh; nhằm phục vụ yêu cầu nghiên cứu, thống kê, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã do yêu cầu công tác cán bộ được phân công, bố trí giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách thì được bảo lưu hệ số lương hiện hưởng và phụ cấp chức vụ (nếu có) trong thời gian 06 tháng, sau đó Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện mức phụ cấp, trợ cấp đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thời gian công tác từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ, được hưởng chế độ ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức cấp xã theo quy định. Nếu trúng tuyển chức danh công chức đúng theo chuyên ngành đào tạo hoặc đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trước ngày được tuyển dụng vào công chức được tính để làm căn cứ xếp lương phù hợp với chức danh công chức được tuyển dụng và không thực hiện chế độ tập sự đối với các trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc bằng hoặc lớn hơn thời gian tập sự theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định này.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với quy định và tình hình thực tế của địa phương./.